

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 187/2018/QĐST-HNGĐ

Đàm Doi, ngày 29 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 502/2018/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: 1. Chị Nguyễn Thúy D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Lưu Hữu N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy D và anh Lưu Hữu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy D và anh Lưu Hữu N thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao cháu Lưu Nguyễn Trọng Ng sinh ngày 03/10/2013 cho chị Nguyễn Thúy D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi, vấn đề cấp dưỡng cho con không đặt ra. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
 - Về tài sản chung: Chị D và anh N xác định không có.
 - Về nợ người khác và người khác nợ lại: Chị D và anh N xác định không có.
 - Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:
 - + Chị D phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0010464, ngày 19/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).
 - + Anh N phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0010465, ngày 19/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã T, huyện C, T.Cà Mau ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tiêu Hồng Phụng